TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày: 28 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Dũng

Ông Nguyễn Văn Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Khánh - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5- Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5- Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Q, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai. Căn cước công dân số 075090011073 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tư xã hội cấp ngày 25/02/2022. Nơi cư trú: ấp T, xã X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần D và bà Phạm Thị Đ; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng N và có 05 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/8/2025.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Q: Bà Nguyễn Thị Hoài T- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T4, tỉnh Đồng Nai

- Bị hại:

+ Công ty cổ phần D2.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Viết T1 – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Xuân K, sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: 180/8, đường L, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Đức D1, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã S, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn dân sự*:

Công ty TNHH T5.

Đại diện theo pháp luật: Bà Vy Thị Y – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần A S, sinh năm 1975 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Công ty TNHH C

Địa chỉ: Số B, đường B, KP2, Phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bố Thanh T2- Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Thành T3, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang làm nghề lái xe thời vụ cho Công ty TNHH T5 tại ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai (do bà Vy Thị Y, sinh năm: 1976, ngụ ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai làm giám đốc) từ năm 2019, không có ký hợp đồng lao động.

Ngày 30/3/2025, ông Trần A S (chồng bà Vy Thị Y- Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T5), sinh năm: 1975, ngụ ấp B, xã X thuê Q điều khiển xe ô tô tải hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 đi đến Thành phố Hồ Chí Minh để vận chuyển xi-măng từ Thành phố Hồ Chí Minh về lại xã X, tỉnh Đồng Nai. Q điều khiển xe ô tô trên đến Thành phố Hồ Chí Minh nhận hàng. Đến khoảng 04 giờ ngày 31/3/2025, Q điều khiển xe lưu thông trên cao tốc D-P theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh để về xã X. Khi đến Km 82+200 Cao tốc D - P thuộc xã X, tỉnh Đồng Nai, Q buồn ngủ nên tinh thần không tỉnh táo dẫn đến thiếu chú ý quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ được tốc

độ và tay lái đã điều khiển xe ô tô va chạm vào đuôi xe ô tô tải biển số 60C-160.94 đang được xe cứu hộ chuyên dụng biển số 50CD-000.32 do Nguyễn Đức D1, sinh năm 1984; ngụ ấp A, xã S, tỉnh Đồng Nai điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều bên phải gây tai nạn giao thông. Sau va chạm, xe ô tô do Q điều khiển và xe cứu hộ chuyên dụng do anh Nguyễn Đức D1 điều khiển cùng lao vào dải phân cách cứng của đường C-P làm hư hỏng hai xe ô tô và một phần dải phân cách bằng thép và bê tông.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 29/5/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận:

+ Xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, biển số 50CD-000.32 đăng ký năm 2023, đã qua sử dụng, có giá trị thiệt hại là: 81.832.000 đồng.

+ Xe ô tô nhãn hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 đăng ký năm 2023, đã qua sử dụng, có giá trị thiệt hại là: 459.900.654 đồng.

+ Xe ô tô tải tự đỗ, biển số 60C-160.94 đăng ký năm 2017, đã qua sử dụng: Không xác định giá trị thiệt hại do không đủ điều kiện lưu hành theo luật giao thông đường bộ quy định.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 18/6/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 03 dải phân cách giữa bằng bê tông cốt thép, kích thước (3000 x1270 x 600)mm; 06 trụ thép, kích thước (140 x 4,5 x 1560)mm; 06 cái nắp trụ bằng thép; 12 tấm hộ lan tôn sóng loại SS540, kích thước (2990 x 310 x 4)mm; 24 tấm hộ lan tôn sóng loại SS540, kích thước (700 x 310 x 4)mm; 288 bu lông 06 cạnh 21mm, L=52mm; 32 bộ bu lông 06 cạnh 21mm, L=165mm; 06 tiêu phản quang, kích thước (1600 x 40 x 180)mm, đã qua sử dụng, có giá trị thiệt hại là: 52.865.600 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, biển số 50CD-000.32 và các dải phân cách của đường C-P là 134.697.600 đồng.

- Tại Kết luận giám định tư pháp số 116/KL-TTĐKXCG, Trung tâm Đ1 về việc giám định hệ thống phanh, hệ thống lái, côn, ga, số của xe ô tô hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 và xe cứu hộ chuyên dụng, biển số 50CD-000.32 kết luận:

+ Tình trạng kỹ thuật của hệ thống phanh, hệ thống lái, côn, ga, số của ô tô hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 tại thời điểm kiểm tra: Toàn bộ phần đầu xe biến dạng. Hệ thống phanh, hệ thống lái, côn, ga, số hư hỏng.

+ Tình trạng kỹ thuật của hệ thống phanh, hệ thống lái, côn, ga, số của xe cứu hộ chuyên dụng biển số 50CD-000.32 tại thời điểm kiểm tra: Bàn đạp côn, bàn đạp phánh, bàn đạp ga và cần điều khiển hộp số đầy đủ, lắp đắp chắc chắn. Động

cơ, hộp số, ly hợp, hệ thống phanh, hệ thống lái vẫn còn đầy đủ các chi tiết, lắp đặt chắc chắn. B chứa nhiên liệu bị lủng, móp méo, hệ thống điện không hoạt động, không khởi động được động cơ nên không kiểm tra được sự làm việc của hệ thống phanh, hệ thống lái, côn, ga, số.

Kết luận: Căn cứ vào biên bản khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn giao thông và tình trạng xe tại thời điểm kiểm tra thì không có cơ sở để đánh giá tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh, hệ thống lái, côn, ga, số xe của xe ô tô tải hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 và xe cứu hộ chuyên dụng, biển số 50CD-000.32 trước khi xảy tai nạn.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, chất kích thích: Nồng độ cồn và chất kích thích đối với Trần Q sau tai nạn giao thông là: 0,00mmg/l và âm tính.

- Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy tại Km 89 + 200 Cao tốc D - P thuộc xã X, tỉnh Đồng Nai theo hướng D đi P, được trải nhựa bằng phẳng, không bị hư hỏng. Đoạn đường xảy ra tai nạn rộng 10m80, được chia làm 03 làm đường, không có hệ thống đèn chiếu sáng, hai bên là khu vực lô cao su, không có nhà dân. Trong đó, có 02 làn đường dành cho xe ô tô lưu thông và 01 làn đường dừng xe khẩn cấp, cụ thể làn đường thứ nhất cách dải phân cách cố định 70cm, được tạo bởi 01 làn sơn phân tuyến liên tục và 01 làn sơn phân không liên tục, rộng 3m70; làn đường thứ hai được tạo bởi 01 làn sơn phân tuyến không liên tục và 01 làn sơn phân tuyến không liên tục với làn đường ưu tiên, rộng 3m70; làn đường ưu tiên rộng 2m70.

Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải cao tốc D - P theo hướng D đi P làm chuẩn; lấy cột mốc H2/89 nằm bên phải đường Cao tốc theo hướng D đi P làm mốc cố định hiện trường.

+ Vị trí xe ô tô tải, biển số 60H-10370 sau tai nạn dừng trên làn đường thứ nhất và thứ hai bên trái đường cao tốc theo hướng D đi P, đuôi xe hướng về D, đầu xe hướng về Tp .. Trục bánh xe phía trước và phía sau bên trái xe ô tô cách mép đường bên trái cao tốc 5m50 và 8m90. Được đánh dấu vị trí số 1.

+ Vị trí xe ô tô tải, biển số 50CD-000.32 sau tai nạn dừng trên làn đường thứ nhất và thứ hai bên trái đường cao tốc theo hướng D đi P, đuôi xe hướng về lề đường bên phải và đầu xe hướng về lề đường bên trái Cao tốc D - P theo hướng D đi P. Trục bánh xe phía trước và phía sau bên phải xe ô tô cách mép đường bên trái cao tốc 5m60 và 11m00. Được đánh dấu vị trí số 2.

+ Vị trí xe ô tô, biển số 60C-160.94 sau tai nạn dừng trên làn đường thứ nhất và thứ hai bên phải đường cao tốc theo hướng D đi P, đuôi xe hướng về lề đường

bên phải và đầu xe hướng về lề đường bên trái Cao tốc D - P theo hướng D đi P. Trục bánh xe phía trước bên phải cách mép đường làm chuẩn 10m80; trục bánh sau bên phải cách mép đường làm chuẩn 6m20. Được đánh dấu vị trí số 3.

+ Vết phanh đôi do lốp bánh sau bên trái xe ô tô, biển số 60H-103.70 phanh tạo nên trên mặt đường tạo liên tục dài 7m00, đầu vết phanh cách mép đường bên phải 12m, cuối vết phanh ngay bánh xe ô tô bên trái. Được đánh dấu vị trí số 5.

+ Vết phanh đôi do lốp bánh sau bên phải xe ô tô, biển số 60H-103.70 phanh tạo nên trên mặt đường tạo liên tục dài 22m10, đầu vết phanh cách mép đường bên phải 7m, cuối vết phanh ngay bánh xe ô tô bên phải. Được đánh dấu vị trí số 6.

+ Hai dải phân cách bằng bê tông cốt thép kích thước 3m x 1m27 x 0m60 bị ngã về phái bên trái hướng D đi P nằm dưới gầm xe ô tô, biển số 50CD-000.32 và xe ô tô tải, biển số 60H-10370, bị hư hỏng.

+ Một dãi phân cách bằng bê tông cốt thép kích thước 3m x 1m27 x 0m60 bị bể vỡ lớp bê tông bên ngoài.

+ Ba dải phân cách được lắp bằng thép dài 10m bị hư hỏng hoàn toàn, các bộ phận dãi phân cách bị cong vênh, các tấm hộ lan tôn sóng bị hư hỏng, bulot, nắp chụp rơi khỏi vị trí ban đầu (bút lục số 87-90; 97-124).

- Khám nghiệm phương tiện xác định:

+ Xe ô tô tải hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 ghi nhận: Phần đầu xe hư hỏng hoàn toàn; Cản nhựa bảo vệ đầu xe bể vỡ rời khỏi vị trí ban đầu, lộ két nước; Biển số phía trước cong vênh; Hệ thống đèn trước đầu xe hư hỏng, bể vỡ hoàn toàn; Cản trước kim loại bảo vệ đầu xe bị cong vênh, biến dạng, hư hỏng hoàn toàn; Hệ thống điện trước đầu xe hư hỏng hoàn toàn; Kính chắn gió phía trước bể vỡ hoàn toàn; Cửa bên phải đầu xe cong vênh biến dạng hoàn toàn, vỡ kính chắn gió; Cửa bên trái đầu xe cong vênh hư hỏng; Lốp bánh xe bên phải và bên trái bể; Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Phần đầu xe bị hư hỏng, không thể khởi động xe nên không tiến hành kiểm tra hệ thống an toàn của xe (bút lục số 95-96; 133-139).

+ Xe ô tô tải cẩu chuyên dụng, biển số 50CD-00032 ghi nhận: Cản trước bảo vệ đầu xe cong vênh biến dạng từ trong ra ngoài, góc trái cản trước mài mòn kim loại kích thước 80cm x 40cm; Biển số xe phía trước cong vênh, biến dạng nhẹ; Cụm đèn chiếu sáng trái bể vỡ hoàn toàn rơi khỏi bị trí ban đầu, góc bên trái đầu xe bị móp biến dạng từ ngoài vào trong; Thùng sau bên phải và bên trái có vết mài mòn kim loại, kích thước 90cm x 50cm và 60cm x 10cm; Cản hông phải thùng xe cong vênh biến dạng từ trong ra ngoài; Trục nâng cẩu phải cong vênh hư hỏng;

Cần trụ trên thùng xe bị cong từ sau ra trước; Cản bên trái thùng xe cong vênh biến dạng từ ngoài vào trong; Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Không tiến hành kiểm tra hệ thống an toàn của xe (bút lục số 91-92; 125-132).

+ Xe ô tô, biển số 60C-160.94 ghi nhận: Cản trước bảo vệ đầu xe biến dạng từ ngoài vào trong, tróc sơn; Biển số xe phía cong vênh biến dạng; Đèn xi-nhan bên trái bị bể; Mặt nạ đầu xe móp thụn từ ngoài vào trong; Cản kim loại hông phải cong vênh từ trong ra ngoài; Góc thùng xe bên phải bị cong vênh từ ngoài vào trong, từ trước ra sau; Góc thùng trước có vết mài mòn kim loại, tróc sơn kích thước 4cm x 20cm; Mặt sau thùng xe có vết bong tróc bụi đất, kích thước 40cm x 20cm. Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Không tiến hành kiểm tra hệ thống an toàn của xe (bút lục số 93-94; 140-148).

- Kết quả xác định điểm va chạm:

+ Điểm va chạm trên phương tiện: Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, dấu vết phương tiện xác định xe ô tô hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 va chạm trực diện vào phần đuôi xe ô tô, biển số 60C-160.94 dẫn đến đầu xe ô tô, biển số 60C-160.94 va chạm trực diện vào đuôi xe cẩu chuyên dụng, biển số 50CD-00032. Sau va chạm xe ô tô hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 va chạm vào 03 dải phân cách bằng thép làm hư hỏng hoàn toàn. Xe ô tô tải cẩu chuyên dụng, biển số 50CD-00032 kéo xe ô tô, biển số 60C-160.94 lao vào dải phân cách làm ngã 02 dãi phân cách bằng bê tông cốt thép và làm bể 01 phần phía trên dải phân cách.

+ Điểm va chạm trên đường: Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định điểm va chạm giữa ô tô hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 và xe ô tô, biển số 60C-160.94 nằm trên làn đường thứ 2, vị trí điểm va chạm cách cách mép đường theo hướng P đi D 7m00.

- Kết quả xác minh giấy phép lái xe ô tô:

+ Ngày 04/12/2024, Sở G có cấp giấy phép lái xe số 790082234540, số phôi CB051262, hạng E, có giá trị đến ngày 04/12/2029 cho ông Nguyễn Đức D1, sinh ngày 11/02/1984, nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai (nay là xã S, tỉnh Đồng Nai).

+ Đối với Trần Q khai nhận: Q có Giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định vào năm 2012. Sau đó, do cần tiền tiêu xài nên Q đã đem toàn bộ hồ sơ gốc và Giấy phép lái xe ô tô đến cầm tại 01 tiệm cầm đồ trên địa bàn huyện L, tỉnh Đồng Nai (hiện không nhớ được tên và địa chỉ chính xác của tiệm cầm đồ). Do Q không có tiền chuộc nên đã không quay lại lấy hồ sơ và giấy phép lái xe ô tô. Đến năm 2019, Q cần giấy phép lái xe ô tô để đi làm nên đã lên ứng dụng facebook làm giả

01 giấy phép lái xe hạng C và xin vào lái xe thời vụ cho Công ty TNHH T5. Tháng 02/2025, Q điều khiển xe ô tô vi phạm giao thông và bị Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phòng Cảnh sát Giao thông tỉnh L) tước Giấy phép lái xe ô tô với thời hạn 03 tháng. Đến ngày 30/3/2025, khi được ông Trần A S thuê lái xe ô tô tải hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 đi vận chuyển hàng thì Q không nói cho ông S biết việc bản thân mình đã bị tước giấy phép lái xe. Do không biết Q bị tước giấy phép lái xe ô tô nên ông S mới giao xe cho Q điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông nêu trên.

Tuy nhiên, qua tra cứu dữ liệu trên hệ thống thông tin cấp giấy phép lái xe do Cục quản lý không có dữ liệu Giấy phép lái xe liên quan đến Trần Q, sinh ngày 20/02/1990 (CCCD: 075090011973).

Tra cứu hệ thống cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ của Cục C1 đến ngày 11/7/2025 chưa phát hiện có dữ liệu liên quan đến Trần Q, sinh ngày 20/02/1990 (CCCD: 075090011973) như đề nghị của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ.

Từ những tài liệu chứng cứ thu thập được, xác định: Trần Q không có giấy phép lái xe ô tô. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của Trần Q là do bị can không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát phía trước, không không làm chủ được tay lái nên gây tai nạn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT.VKS-NT ngày 17/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, Công ty TNHH T5 thỏa thuận bồi thường cho Công ty cổ phần D2 số tiền 72.865.600 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo Trần Q không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đồng Nai.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị Hoài T là người bào chữa cho bị cáo Q: Thống nhất vê tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; thiệt hại xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có con nhỏ, là hộ nghèo; bị cáo phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Q tại phiên tòa: Qua ý kiến bào chữa của người bào chữa, bị cáo không bổ sung gì thêm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đồng Nai, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Q đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 31/3/2025, tại Km 82+200 Cao tốc D - P thuộc xã X, tỉnh Đồng Nai, Trần Q điều khiển xe ô tô tải hiệu Vinhphat, biển số 60H-103.70 thiếu chú ý quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ được tốc độ và tay lái đã điều khiển xe ô tô va chạm vào đuôi xe ô tô tải biển số 60C-160.94 đang được xe cứu hộ chuyên dụng biển số 50CD-000.32 do Nguyễn Đức D1, sinh năm: 1984 ngụ ấp A, xã S, tỉnh Đồng Nai điều khiển kéo, lưu thông phía trước cùng chiều bên phải gây tai nạn giao thông. Sau va chạm, xe ô tô do Q điều khiển và xe cứu hộ chuyên dụng do anh Nguyễn Đức D1 điều khiển cùng lao vào dải phân cách cứng của đường C-P làm hư hỏng xe ô tô cứu hộ chuyên dụng biển số 50CD-000.32 và một phần dải phân cách bằng thép và bê tông, tổng giá trị tài sản là 134.697.600 đồng.

Bị cáo Q điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát phía trước, không làm chủ được tay lái đã vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả thiệt hại về tài sản có giá trị là 134.697.600 đồng.

Tại khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định:

"1. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác".

Do vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tài sản có giá trị là 134.697.600 đồng, đồng thời Q không có giấy phép lái xe theo quy định nên hành vi nêu trên của bị cáo Q nên đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Trần Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đồng Nai đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, trực tiếp gây thiệt hại về tài sản của người khác. Bị cáo là người không có giấy phép lái xe theo quy định, lẽ ra không được điều khiển xe ô tô nhưng bị cáo đã xem thường pháp luật, điều khiển xe tô ô trên đường cao tốc là tuyến đường có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, sức khỏe, tính mạng của người khác nếu xảy ra tai nạn giao thông. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có chức vụ và nghề nghiệp nhất định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có con nhỏ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH T5 bồi thường cho Công ty cổ phần D2 số tiền 72.865.600 đồng (Bảy mươi hai triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm đồng).

Đối với ông Nguyễn Đức D1 đã được thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Q thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Công ty TNHH T5 phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.643.280 đồng.

[9] Đối với hành vi làm giả giấy phép lái xe của bị cáo Q nhưng chưa thu thập được giấy phép lái xe giả nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[10] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 584, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH T5 có trách nhiệm bồi thường cho Công ty cổ phần D2 số tiền 72.865.600 đồng (Bảy mươi hai triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm đồng) được trừ vào số tiền Công ty TNHH T5 đã nộp là

52.865.600 đồng theo biên lai số 0002084 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai nên Công ty TNHH T5 còn phải bồi thường thêm số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Quang .

Công ty TNHH T5 phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.643.280 đồng (Ba triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm tám mươi đồng).

5. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 5- Đồng Nai;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án DS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; bị hại; bị đơn đân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lâm